

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030”

Thực hiện Quyết định số 1918/QĐ-UBND ngày 02/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn huyện Văn Quan giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030, như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 đến toàn bộ đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý trên địa bàn huyện.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục (NG&CBQLGD) các cấp học, đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa trình độ đào tạo theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019 đúng lộ trình; đồng bộ, cân đối về cơ cấu; vững vàng về tư tưởng chính trị, tâm huyết, trách nhiệm, đề cao đạo đức nghề nghiệp; không ngừng nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục - đào tạo để phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cho tỉnh, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

### 2. Yêu cầu

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu Đề án; tổ chức thực hiện nội dung phải bám sát với việc tổ chức thực hiện đề án, kế hoạch, chương trình hành động của huyện về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đối với ngành giáo dục.

Xác định rõ nhiệm vụ cụ thể đối với từng đơn vị trong thực hiện nội dung từ đó tạo chuyển biến tích cực, mạnh mẽ về nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo trên địa bàn huyện; đánh giá kết quả thực hiện nội dung kế hoạch và từ đó có điều chỉnh phù hợp việc nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo gắn với việc tự giác nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, kỷ cương, đạo đức nhà giáo, tạo mối quan hệ mật thiết với Nhân dân và người học nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Mỗi nhà giáo phải thường xuyên đổi mới về tư duy, có phong cách làm

việc khoa học, tận tụy, tâm huyết, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ về công tác giáo dục và đào tạo.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch phù hợp với đặc điểm, tình hình địa phương, nhà trường. Kết hợp triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, nhằm tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng dạy học và các hoạt động giáo dục.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Cơ cấu đội ngũ giáo viên**

Năm học 2023 - 2024 (tính đến 15/01/2024), tổng số cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), nhân viên (NV) toàn ngành là 1 365, Trong đó: CBQL 133, GV 915 (hợp đồng GV 23); nhân viên 317 (hợp đồng NV 180), chia ra:

- Cấp học Mầm non: 550 người (CBQL 57, GV 346, NV 147); trình độ đào tạo CBQL, GV đạt chuẩn và trên chuẩn là 390/403 (trong đó trên chuẩn là 269) chiếm 96,8%, dưới chuẩn 13/403 chiếm 3,2%.

- Cấp học Tiểu học: 452 người (CBQL 34, GV 333, NV 85); trình độ đào tạo CBQL, GV đạt chuẩn là 260/367 chiếm 70,8%, dưới chuẩn 107/367 chiếm 29,2%.

- Cấp học Trung học cơ sở: 363 người (CBQL 42, GV 236, NV 85); trình độ đào tạo CBQL, GV đạt chuẩn là 246/278 chiếm 88,5%, dưới chuẩn 32/278 chiếm 11,5%.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### **2.1. Phần đầu đến năm 2025**

- Tỷ lệ nhà giáo đạt trên 93% so với định mức, tỷ lệ cán bộ quản lý giáo dục đạt 100%, có đủ giáo viên giảng dạy tất cả các môn học/ngành đào tạo.

- Trên 90% NG&CBQLGD đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên (*mầm non trên 95%; tiểu học trên 80%; trung học cơ sở trên 85%*); trình độ trên chuẩn đạt trên 23%.

- 100% NG&CBQLGD có năng lực tin học, ngoại ngữ; năng lực sư phạm, năng lực quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- 100% NG&CBQLGD trên địa bàn huyện được bồi dưỡng thường xuyên hàng năm theo quy định. 100% NG&CBQLGD phổ thông được bồi dưỡng Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình.

- Trên 94% tỷ lệ giáo viên đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp đạt loại khá trở lên (*mầm non 92%, tiểu học 94%, trung học cơ sở 96%*); CBQLGD các cấp: trên 94% (*mầm non 96%, tiểu học 95%, trung học cơ sở 92%*).

#### **2.2. Định hướng đến năm 2030**

- Tỷ lệ NG&CBQLGD đạt trên 96% so với định mức, có đủ giáo viên đúng chuyên ngành đào tạo giảng dạy tất cả các môn học/ngành đào tạo.

- 100% NG&CBQLGD đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên; trên 25% đạt trình độ

trên chuẩn.

- 100% NG&CBQLGD có năng lực tin học, ngoại ngữ; năng lực sư phạm, năng lực quản lý đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong môi trường hội nhập quốc tế.

- 100% NG&CBQLGD trên địa bàn tỉnh được bồi dưỡng thường xuyên hằng năm theo quy định.

- Trên 97% giáo viên và cán bộ quản lý các cấp đánh giá theo chuẩn đạt từ loại khá trở lên.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Đẩy mạnh công tác truyền thông**

- Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo chủ động phối hợp Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông, chính quyền địa phương, các cơ quan liên quan, phổ biến về chủ trương đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; vai trò của đội ngũ NG&CBQLGD, về thực hiện Chương trình mầm non mới, Chương trình GDPT 2018, sách giáo khoa mới trên địa bàn huyện để tạo sự đồng thuận, ủng hộ của các cấp, các ngành và toàn xã hội.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền địa phương, của ngành giáo dục và các ngành chức năng trong việc chăm lo đội ngũ NG&CBQLGD, lực lượng có vai trò nòng cốt đối với sự nghiệp GD&ĐT; đảm bảo đủ số lượng giáo viên theo định mức quy định đối với mỗi cấp học, bảo đảm thực hiện đúng phương châm “*có học sinh thì phải có giáo viên đứng lớp*”.

- Thực hiện đa dạng, phong phú, linh hoạt các hình thức tuyên truyền phù hợp với đối tượng và thời điểm; kết hợp tốt giữa việc tuyên truyền của các phương tiện thông tin đại chúng với tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo nhằm tạo sự đồng thuận; tranh thủ các chế độ chính sách và huy động các lực lượng xã hội tham gia phát triển đội ngũ NG&CBQLGD.

### **2. Đảm bảo số lượng NG&CBQLGD các cơ sở giáo dục công lập theo cơ cấu môn học**

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục theo Chương trình hành động số 77-CTr/TU ngày 26/01/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lạng Sơn thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 28-KL/TW, ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng bộ với việc sắp xếp mạng lưới trường, lớp theo Quyết định số 857/QĐ-UBND ngày 05/06/2023 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phê duyệt Đề án “Rà soát, sắp xếp hệ thống trường, lớp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Tổ chức tuyển dụng kịp thời, đủ số lượng giáo viên các cấp học theo chỉ tiêu được giao, trong đó ưu tiên tuyển dụng giáo viên các môn tin học, tiếng Anh, môn tích hợp, môn học mới theo Chương trình GDPT năm 2018.

- Thực hiện ký hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện điều động cân đối giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu, từ vùng thuận lợi đến vùng khó khăn và ngược lại, tạo cơ hội cho giáo viên chia sẻ năng lực, kinh nghiệm, góp phần thu hẹp khoảng cách chất lượng giáo dục giữa các vùng.

- Tiếp tục rà soát và cử giáo viên tham gia đào tạo trình độ đại học văn bằng 2 theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Lạng Sơn để phục vụ các môn học còn thiếu, môn học tích hợp và cân đối biên chế, định mức tiết dạy.

### **3. Đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao chất lượng đội ngũ NG&CBQLGD đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ**

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc đánh giá xếp loại chất lượng viên chức cuối năm học, lấy chất lượng giáo dục và hiệu quả quản lý làm thước đo chính; đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp làm căn cứ xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Tổ chức khảo sát năng lực NG&CBQLGD, tác động nhằm nâng cao ý thức tự học, tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Tham gia tập huấn, bồi dưỡng tập trung cho NG&CBQLGD, cụ thể:

+ Đối với cấp mầm non: tập huấn, bồi dưỡng năng lực NG&CBQLGD mầm non đảm bảo chất lượng giáo dục mầm non (nội dung theo kế hoạch của Bộ GDĐT triển khai); tập huấn, bồi dưỡng phát triển giáo dục theo từng thời kỳ của địa phương; tập huấn, bồi dưỡng chuyên đề xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm; tập huấn hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên phát triển giáo dục mầm non vùng khó khăn giai đoạn 2023 - 2030; tham gia tập huấn hướng dẫn cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em MG 5 tuổi và phổ cập GDMN cho trẻ MG (3-4 tuổi) giai đoạn 2023 – 2030.

+ Đối với cấp tiểu học: bồi dưỡng CBQL cấp tiểu học triển khai Chương trình GDPT năm 2018 (module 4, 5, 9); bồi dưỡng giáo viên cốt cán cấp tỉnh (để làm báo cáo viên tại huyện) triển khai CTGDPT 2018 (module 4, 5, 9); bồi dưỡng giáo viên đại trà tại các huyện triển khai Chương trình GDPT 2018 (module 4, 5, 9); bồi dưỡng CBQL, GV về giáo dục STEM trong trường tiểu học.

+ Đối với cấp THCS: bồi dưỡng CBQL cấp THCS triển khai Chương trình GDPT năm 2018 (module 3, 5, 9); bồi dưỡng giáo viên cốt cán THCS (để làm báo cáo viên tại huyện) triển khai CTGDPT 2018 (module 4, 5, 9).

- Tiếp tục tạo điều kiện cho NG&CBQLGD có năng lực, trình độ tham gia đào tạo đại học, sau đại học để nâng cao trình độ chuyên môn sâu phù hợp với vị trí việc làm; rà soát cử công chức, viên chức tham gia các lớp sơ cấp lý luận chính trị, trung cấp lý luận chính trị, cao cấp lý luận chính trị.

- Đa dạng hóa hình thức đào tạo, bồi dưỡng: đào tạo, bồi dưỡng trực tiếp, trực tuyến, qua mạng; khuyến khích NG&CBQLGD tăng cường tự bồi dưỡng, tham gia

hội thảo chuyên đề, sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường.

#### **4. Công tác xã hội hóa trong việc phát triển đội ngũ NG&CBQLGD:**

- Tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội, khuyến khích các doanh nghiệp, các nhà đầu tư vào ngành giáo dục, phân đấu tự chủ một phần trong công tác tài chính và đội ngũ.

- Rà soát các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông công lập ở những nơi có khả năng xã hội hóa cao, Nhân dân có nhu cầu thụ hưởng dịch vụ giáo dục chất lượng, nhà trường có đầy đủ cơ sở vật chất, có đội ngũ nhà giáo đáp ứng yêu cầu thực hiện từng bước tự chủ về tài chính và nhân sự để giảm viên chức hưởng lương từ ngân sách.

#### **5. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát**

- Tăng cường vai trò của cơ quan quản lý Nhà nước về giáo dục; kiểm tra, giám sát về công tác quản lý, sử dụng, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp, phân công công tác đội ngũ NG&CBQLGD; công tác tham mưu quy hoạch, rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục; xử lý nghiêm cơ sở giáo dục vi phạm quy định về quản lý, sử dụng NG&CBQLGD.

- Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo thường xuyên cập nhật thông tin về đội ngũ NG&CBQLGD thuộc phạm vi quản lý vào cơ sở dữ liệu ngành. Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất về thống kê, công khai lĩnh vực giáo dục của địa phương thuộc phạm vi quản lý theo quy định.

#### **6. Thực hiện chính sách đối với NG&CBQLGD**

- Tiếp tục thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu tiên, đãi ngộ đối với NG&CBQLGD công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; hỗ trợ bồi dưỡng thực hiện chương trình giáo dục; hỗ trợ chi phí đào tạo chuyển đổi văn bằng, đào tạo nâng chuẩn trình độ chuyên môn theo quy định hiện hành.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ hằng năm và đột xuất về thống kê, công khai lĩnh vực giáo dục của địa phương thuộc phạm vi quản lý theo quy định. Xây dựng kế hoạch và lập danh sách cử công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng hằng năm nhằm nâng cao trình độ lý luận chính trị, quản lý nhà nước, quản lý giáo dục, trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Nghiên cứu, tham mưu kiến nghị cấp có thẩm quyền về chính sách hỗ trợ kinh phí cho giáo viên hợp đồng theo Nghị định số 111/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Đồng thời, giúp đảm bảo đời sống cho giáo viên yên tâm công tác, đảm bảo đủ số lượng giáo viên giảng dạy trên địa bàn.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nội vụ**

- Trên cơ sở lộ trình thực hiện tự chủ rà soát thực trạng thừa, thiếu giáo viên tại các đơn vị trực thuộc, đề xuất giao số lượng người làm việc để đảm bảo cơ cấu người làm việc phù hợp tại đơn vị.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo rà soát, đánh giá, xếp loại đội ngũ NG&CBQLGD để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng. Tham mưu cho UBND huyện việc giao nhiệm vụ, đặt hàng đào tạo giáo viên theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP; cử giáo viên tham gia đào tạo đại học văn bằng 2 theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND; đào tạo nâng trình độ chuẩn theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP.

- Chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu cho UBND huyện tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng, bố trí đội ngũ nhà giáo phù hợp với cấp học đang có nhu cầu; nâng cao nhận thức của các cấp ủy, nhất là người đứng đầu về tầm quan trọng của công tác đánh giá viên chức cuối năm học; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, thông qua việc kiểm tra, đánh giá và kết quả thực hiện nhiệm vụ là cơ sở để thực hiện các chính sách về thi đua, khen thưởng cũng như kỷ luật đối với đội ngũ nhà giáo.

## **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tham mưu cho UBND huyện cân đối, bố trí kinh phí triển khai thực hiện Đề án theo phân cấp quản lý ngân sách Nhà nước hiện hành.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu bố trí, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng thêm các phòng học, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục để đáp ứng nhu cầu học sinh tăng thêm; tăng cường cơ sở vật chất cho cơ sở giáo dục đáp ứng việc thực hiện dạy và học trên địa bàn huyện.

## **3. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu UBND huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

- Tham mưu cho UBND huyện về công tác thực hiện đào tạo, bồi dưỡng; phối kết hợp với quản lý nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đảm bảo chế độ chính sách, hỗ trợ kinh phí cho viên chức sau khi đào tạo, bồi dưỡng theo quy định; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát công tác chi trả chế độ chính sách, hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Thực hiện rà soát thực trạng số lượng và chất lượng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn, từ đó có kế hoạch nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức do huyện quản lý, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên góp phần thực hiện mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của chiến lược nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo.

- Căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn danh nghề nghiệp viên chức; tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm, lộ trình giai đoạn đảm bảo phù hợp với nhu cầu thực tế các đơn vị; chú trọng công tác đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn; đổi mới với công tác bồi dưỡng cần thường xuyên cập nhật kiến thức mới, bồi dưỡng kỹ

năng lãnh đạo, quản lý các cấp; tăng cường bồi dưỡng bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên.

#### **4. Các trường học trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.**

- Thường xuyên thực hiện rà soát thực trạng số lượng và chất lượng viên chức tại đơn vị, từ đó có kế hoạch nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức do mình quản lý, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên góp phần thực hiện mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ phát triển đội ngũ viên chức của đơn vị.

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, mỗi đơn vị trường học chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể theo từng năm và cả giai đoạn trong thực hiện Đề án phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn huyện Văn Quan giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 tại đơn vị, trong đó chú trọng tới công tác đào tạo, bồi dưỡng; công tác quy hoạch; công tác sử dụng và đánh giá viên chức.

- Việc xây dựng kế hoạch hằng năm, kế hoạch giai đoạn của đơn vị phải bám sát vào điều kiện thực tế của đơn vị, của ngành nhằm nâng cao chất lượng đối với đội ngũ nhà giáo tại các đơn vị quản lý.

- Đội ngũ nhà giáo được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng phải cam kết thực hiện hoàn thành nhiệm vụ được giao và có trách nhiệm bàn giao công việc trước khi tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng theo quy định và thực hiện các nhiệm vụ được giao khi hoàn thành khóa học.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030” của Ủy ban nhân dân huyện Văn Quan./.

#### **Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện;
- Các trường học trực thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, GDĐT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Triệu Đức Dũng**